

Dữ liệu thị trường ngày 18/05/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.927,94	259,25
Thay đổi (điểm)	6,34	1,83
Thay đổi (%)	0,33	0,71
KLGD (triệu cp)	821	98
GTGD (tỷ đồng)	26.658	1.940

NĐT nước ngoài giao dịch ròng

HOSE	-614	(tỷ đồng)
HNX	-36	(tỷ đồng)
UPCOM	-44	(tỷ đồng)



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

- Ảnh hưởng tích cực:**
VCB, BID, GAS, BSR,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:**
VIC, VHM, MWG, VRE,...

THEO DẤU DÒNG TIỀN - VNINDEX XUẤT HIỆN CÁC PHIÊN TĂNG GIẢM ĐƠN XEN

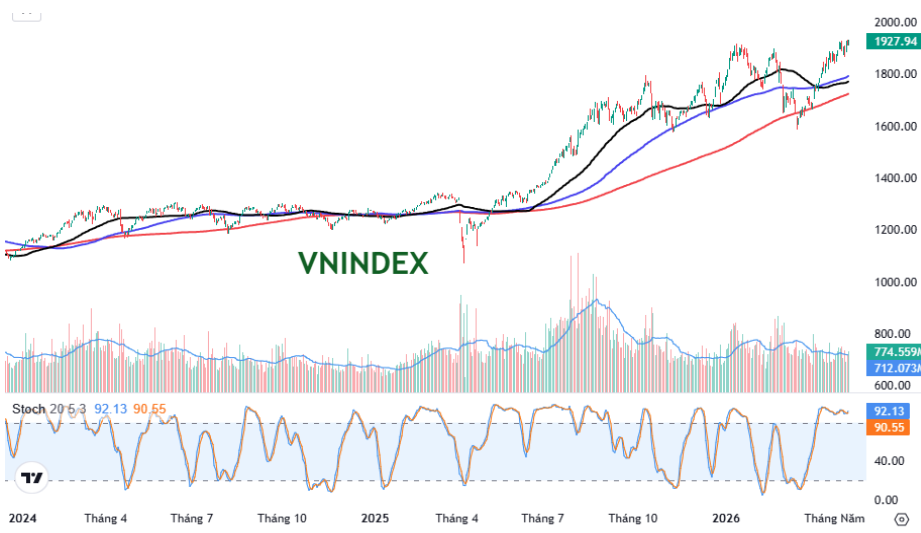
Chuyển động thị trường và dự báo:

Trong phiên giao dịch ngày 18/05, thị trường liên tục vận động quanh mốc tham chiếu cùng với sự phân hóa diễn ra ở đa số các nhóm ngành. Sự giằng co diễn ra mạnh mẽ hơn ở nhóm VN30 khi các mã cổ phiếu quốc doanh như PLX, BID, VCB, GVR, GAS với câu chuyện cơ cấu lại vốn nhà nước tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ thì các mã cổ phiếu như MWG, VIC, VHM, VRE,... liên tục ảnh hưởng tiêu cực lên chỉ số. Theo đó, bộ ba mã cổ phiếu thuộc hệ sinh thái Vingroup tạo áp lực bán liên đới lên các mã cổ phiếu thuộc nhóm bất động sản, khiến hiệu suất ngành giảm 1,4%. Bên cạnh đó, ngành tiêu dùng thiết yếu cũng xuất hiện tâm lý chốt lãi khi các ông lớn trong ngành duy trì lực bán xuyên suốt phiên như MSN (-1,29%), MCH (-0,75%), DBC (-1,11%), VHC (-1,67%). Trong bối cảnh đó, nhóm cổ phiếu thuộc ngành năng lượng tiếp tục trở thành tâm điểm và thu hút dòng tiền tích cực trong giai đoạn phiên chiều, tiêu biểu là PLX tăng hết biên độ và theo sau là các mã cổ phiếu như BSR (+5,35%), PVS (+3,66%), PVD (+6,23%), PVT (+5,2%), qua đó trở thành điểm tựa tâm lý giúp thị trường dần ổn định hơn vào cuối phiên. Chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng hơn 6 điểm và đóng cửa ở mức 1.927,94 điểm.

Thanh khoản vượt mức trung bình 20 phiên, với giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 26.658 tỷ đồng, tăng 15,64% so với phiên giao dịch trước đó. Khối ngoại thu hẹp quy mô bán ròng trong phiên giao dịch hôm nay, tập trung bán mạnh nhất ở mã cổ phiếu ACB với giá trị bán ròng đạt 170 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, các mã cổ phiếu như VCB, VNM và MSB được mua mạnh nhất với tổng giá trị mua ròng đạt gần 400 tỷ đồng.

Các mã cổ phiếu trụ vốn đã giúp VN-Index tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian trước, đã có dấu hiệu chững lại, khiến điểm số và tâm lý thị trường bị ảnh hưởng trong thời điểm hiện tại. Dòng tiền đang dần chuyển dịch sang những mã cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt đi kèm với câu chuyện đầu tư trong quý II/2026.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: BSR, BID, BVH, CTG, DPM, SAB.



Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	96.000	81.500
CTG	40.000	33.800
DGW	49.500	42.000
VGC	48.800	41.500
VPB	31.500	26.300
KDH	27.000	23.000
MBB	29.000	25.000

Danh sách công bố ngày 07/05/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 05.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- KQKD Q1.2026: Doanh thu 46.462 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ (YoY) và tăng 8% so với quý trước (QoQ); LNST Q1 đạt 2.714 tỷ đồng, tăng 31% QoQ và tăng 76% YoY. Doanh thu ĐMX (điện thoại+điện máy+EraBlue) đạt 32.652 tỷ đồng, tăng 33% YoY nhờ tăng tỉ lệ doanh thu/cửa hàng và biên lợi nhuận tăng mạnh nhờ các sản phẩm giá trị cao và doanh thu từ dịch vụ đi kèm. Doanh thu BHX 13.131 tỷ đồng, tăng 19% YoY, lợi nhuận đạt 383 tỷ đồng, biên lợi nhuận cải thiện nhờ cơ cấu ngành hàng, tăng trưởng trên mỗi cửa hàng. KQKD tích cực và IPO ĐMX là câu chuyện tăng trưởng 2026.	07/05/2026	86.000	96.000	81.500	11,6%
CTG	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 11,1 nghìn tỷ, tăng 63% YoY. Thu nhập lãi thuần tăng 25,3% YoY, NIM cải thiện trong Q1 khác với doanh nghiệp cùng ngành. Tín dụng tăng 1,8% kể từ đầu năm (YTD), thấp hơn so với ngành tăng khoảng 3,2%. CTG thường trích lập mạnh vào quý 1, nợ xấu giảm từ 1,1% xuống còn 1,02%, bao phủ nợ tăng lên 167%, chất lượng tài sản cải thiện.	07/05/2026	35.800	40.000	33.800	11,7%
DGW	- KQKD Q1.2026: LNST cổ đông cty mẹ tăng 89% YoY. Tổng Doanh thu thuần tăng 54% YoY, đạt 8.500 tỷ đồng. Trong đó: Laptop +102% YoY, Điện thoại +2% YoY, Thiết bị văn phòng +92% YoY, Hàng gia dụng +80% YoY, hàng tiêu dùng +14% YoY. Biên gộp 9,5% so với 8,7% của cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh thu tháng 4 tăng 32% YoY, kế hoạch Q2 tăng 29% YoY. Danh mục chứng khoán kinh doanh của DGW hiện có: TCB, HPG, VPB tổng tỷ trọng chiếm gần 80% danh mục.	07/05/2026	44.200	49.500	42.000	12,0%
VGC	- KQKD Q1.2026: Doanh thu +15% YoY, LNST hợp nhất +8% YoY, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ giảm 33% YoY. Doanh thu KCN 914 tỷ đồng (-34% YoY), Bds nhà ở 215 tỷ đồng (+478% YoY), Vật liệu xây dựng 2.145 tỷ đồng (+50% YoY). Theo ban lãnh đạo, mảng VLXD đang trên đà phục hồi mạnh, mảng KCN đặt mục tiêu cho thuê 125ha năm 2026, tính đến tháng 4 đã cho thuê 111 ha, dự kiến ghi doanh thu 149 ha năm 2026, chỉ mới ghi nhận 20ha Q1 nhưng sẽ hoạch toán nhiều vào Q2 Q3.	07/05/2026	43.850	48.800	41.500	11,3%
VPB	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 7,9 nghìn tỷ, +58% YoY. Thu nhập lãi thuần +26,7% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất +10,3% YTD, tín dụng ngân hàng mẹ tăng 10,8% YTD. Tăng trưởng huy động +8,7% YTD, CASA 13,9% đi ngang so với cùng kỳ. NIM giảm còn 5,47%, giảm 46 điểm % (0,46%) so với cùng kỳ. Nợ xấu 3,58% (giảm 116 điểm % YoY).	07/05/2026	28.150	31.500	26.300	11,9%
KDH	- KQKD Q1.2026: Doanh thu -60% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +131% YoY, đạt 281 tỷ đồng, được đóng góp bởi ghi nhận dự án Gladia, thu nhập khác từ giao dịch mua rẻ dự án An Lập. Kế hoạch lợi nhuận 2026 là 1,5 nghìn tỷ, +43% YoY. Dự kiến mở bán phân khu cao tầng của Gladia vào Q3.2026, mở bán The Solina và KCN Lê Minh Xuân vào 2027.	07/05/2026	24.200	27.000	23.000	11,6%
MBB	- KQKD Q1.2026: LNTT +14,8% YoY. Thu nhập lãi thuần +27,5% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất tăng 3,4% YTD, và tín dụng ngân hàng mẹ tăng 3,3% YTD, so với mức 2,7% cùng kỳ. Tiền gửi -1,7% YTD, kéo theo CASA còn 33,1% (Q1.2025: 35,9%). NIM 3,8% (Q1.2025: 4,19%). Nợ xấu 1,42%, bao phủ nợ xấu 92,2%.	07/05/2026	26.100	29.000	25.000	11,1%

***Danh mục tháng 05.2026 so với tháng 04.2026, chúng tôi loại GMD và MSN, trong khi thêm mới VGC, DGW và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, KDH.** Đối với GMD và MSN, triển vọng kết quả kinh doanh quý 2 là tích cực, nhưng giá cổ phiếu đã tăng gần đây nên chúng tôi đưa ra khỏi danh mục và thêm vào những cổ phiếu còn nhiều dư địa tăng giá. Nhóm ngân hàng với CTG, MBB, VPB có kết quả kinh doanh khá tích cực, (1) CTG cho thấy sự hoạt động hiệu quả và cải thiện chất lượng tài sản mạnh mẽ, tăng trưởng lợi nhuận cao trong khi định giá còn thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng Q2 tốt hơn, (2) MBB và VPB chịu áp lực cạnh tranh lãi suất trong quý 1 và nợ xấu tăng nhẹ, với room tín dụng cao, VPB và MBB có dư địa tăng trưởng cho vay tốt hơn, MBB có lợi thế về CASA và hệ sinh thái, trong khi VPB có sự hỗ trợ của SMBC và khả năng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược thời gian tới là chất xúc tác mạnh cho giá cổ phiếu, chúng tôi cũng kỳ vọng lãi suất dẫn hạ nhiệt nhiều hơn ở nửa sau của 2026. Đối với cổ phiếu thêm mới là VGC và DGW, trong kì họp Đại hội vừa qua, ban lãnh đạo VGC cho rằng môi trường lãi suất cao không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động cho thuê KCN của VGC nhờ tỷ lệ hấp thụ các dự án khi mở bán tốt và uy tín thương hiệu, mảng vật liệu xây dựng tích cực trở lại, trong khi DGW tăng trưởng mạnh ở hầu hết các mảng. Thanh khoản thị trường chứng khoán trong 4 tháng đầu năm ở mức thấp, lãi suất cao đã ảnh hưởng đến hoạt động nhiều ngành nghề và cũng tác động đến các kênh đầu tư như chứng khoán, lạm phát tăng do căng thẳng Trung Đông kéo theo giá năng lượng tăng, càng tác động nhiều hơn đến nền kinh tế, chỉ số PMI tháng 4 dù trên mức 50 nhưng số đơn hàng mới giảm lần đầu sau 8 tháng, thâm hụt thương mại tháng thứ 5 liên tiếp, chúng tôi cho rằng, nếu tình hình giá năng lượng và lãi suất tiếp tục duy trì nền cao, điều này có thể tác động nhiều hơn đến tăng trưởng kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, đầu tư. Điểm tích cực là thu hút vốn FDI cho thấy niềm tin trở lại sau tình hình thuế quan 2025, tăng trưởng đầu tư công chậm do mức nền cao 2025, nhưng tháng 4 đã có sự cải thiện nhẹ. Trong sự bất ổn này, chúng tôi hướng tới chiến lược đầu tư theo khuynh hướng cân bằng, tập trung nhóm ngành ít bị ảnh hưởng bởi giá năng lượng, lạm phát và lãi suất. Nhóm ngân hàng tiếp tục là trụ cột, trong khi bán lẻ với MWG và DGW tăng trưởng cao, bất động sản khu công nghiệp như VGC và KDH là bất động sản nhà ở với giá cổ phiếu đã ở vùng hấp dẫn hơn. Về chiến lược, duy trì sự cân bằng danh mục và kiên nhẫn, kỳ vọng bĩ cực nằm ở 6 tháng đầu năm và mọi thứ dần tốt hơn ở nửa sau của 2026. Khi mà bối cảnh trong ngắn hạn chưa rõ ràng, chúng tôi cho rằng, thay vì cố gắng tìm cách lý giải tâm lý thị trường, cần tập trung quản trị danh mục cân bằng và giữ kiên nhẫn, như một con thuyền trên biển, chúng ta không thể đổi gió theo ý mình, chúng ta chỉ có thể thay đổi cánh buồm, về triển vọng dài hạn chúng tôi cho là tích cực.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

Sáng 19/5, Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng sẽ chủ trì cuộc họp với các bộ ngành, địa phương và 23 tập đoàn, tổng công ty nhà nước để thảo luận dự thảo tiêu chí phân loại doanh nghiệp và cơ cấu lại vốn nhà nước. Thành phần tham dự gồm nhiều bộ quan trọng như Tài chính, Công Thương, Công an, Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước cùng lãnh đạo Hà Nội, TP.HCM, Hải Phòng và các doanh nghiệp nhà nước lớn. Cuộc họp diễn ra trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp vốn nhà nước trên sàn chứng khoán có nguy cơ không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng do tỷ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng dưới mức tối thiểu 10% theo Luật Chứng khoán sửa đổi. Nhiều doanh nghiệp lớn như BIDV, GVR, BSR, BCM, ACV, PGV, VGI hay MVN hiện có tỷ lệ sở hữu nhà nước rất cao, khiến lượng cổ phiếu do nhà đầu tư nhỏ lẻ nắm giữ không đạt yêu cầu pháp lý.

PVS: Ngày 12/5/2026, PVEP-KHANH MY và Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro ký hợp đồng EPCI cho Dự án phát triển mỏ Khánh Mỹ - Đầm Dơi tại Lô 46/13, bể Malay - Thổ Chu. Dự án gồm 2 giàn đầu giếng không người ở, đường ống dẫn khí dài khoảng 29 km và cải hoán hệ thống tại Lô PM3 CAA, hướng tới cung cấp khí cho Tây Nam Bộ từ cuối năm 2027. Vietsovpetro là tổng thầu, PTSC M&C (cty con thuộc PVS) đảm nhận EPC hai khối thượng tầng. Dự án đánh dấu bước tiến quan trọng sau hơn 13 năm chuẩn bị và khẳng định năng lực hợp tác của các đơn vị dầu khí Việt Nam.

POW: Ngày 18/5, UBND tỉnh Nghệ An cùng liên danh PV Power, Công ty Mía đường Nghệ An và SK Innovation đã khởi công hạ tầng kỹ thuật dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Quỳnh Lập tại phường Tân Mai, Nghệ An. Dự án có tổng vốn gần 60.000 tỷ đồng, gồm nhà máy điện LNG công suất 1.500 MW, kho chứa LNG 250.000 m³ và bến cảng chuyên dùng.

MSN: Sau 4 tháng đầu năm 2026, WinCommerce đạt doanh thu 15.019 tỷ đồng, tăng gần 29% so với cùng kỳ và vượt mục tiêu tăng trưởng năm 15-21%. Riêng tháng 4, doanh thu đạt 3.656 tỷ đồng, tăng gần 27%. Doanh nghiệp mở rộng 123 cửa hàng trong tháng, nâng tổng số điểm bán lên 4.940 cửa hàng, gồm 2.238 WinMart+ nông thôn, 1.806 WinMart+ thành thị, 766 cửa hàng WiN và 130 siêu thị WinMart. Chuỗi nông thôn tăng trưởng mạnh nhất với doanh thu tăng 57%, đạt 1.019 tỷ đồng. Lũy kế 4 tháng, WinCommerce đã mở mới 348 cửa hàng trên toàn quốc.

SBT: Bà Đặng Huỳnh Úc My, Chủ tịch Thành Thành Công - Biên Hòa, đăng ký mua 42,76 triệu cổ phiếu SBT từ 20/5-18/6 để nâng sở hữu từ 9,32% lên 13,93% vốn điều lệ. Giao dịch diễn ra khi AgriS đẩy mạnh mở rộng chuỗi giá trị và thị trường quốc tế.

CTR: Viettel Construction ghi nhận doanh thu tháng 4/2026 đạt 1.338 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế hơn 63 tỷ đồng, tăng 19%. Lũy kế 4 tháng, doanh thu đạt 5.177 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 255 tỷ đồng, lần lượt tăng 35% và 21%, hoàn thành khoảng 33% kế hoạch năm. Mảng ngoài Tập đoàn đạt 646 tỷ đồng, tăng 72%. Doanh thu xây dựng tăng mạnh 75% lên 1.941 tỷ đồng, trong khi dịch vụ kỹ thuật đạt 791 tỷ đồng, tăng 57%. Viettel Construction hiện sở hữu 12.000 trạm BTS, 18,2 MWp điện mặt trời và đã ký 2.184 hợp đồng điện mặt trời, tăng 375% so với cùng kỳ.

VIC: VinEnergó vừa tăng vốn điều lệ từ 28.335 tỷ đồng lên 79.923 tỷ đồng, bổ sung hơn 51.000 tỷ đồng vốn mới từ các nhà đầu tư tư nhân trong nước. Khoảng 44,59% phần vốn tăng thêm được góp bằng tiền mặt, phần còn lại bằng tài sản khác. Thành lập từ tháng 3/2025, VinEnergó phát triển nhiều dự án điện gió và điện mặt trời lớn tại Việt Nam như Kỳ Anh, Hòn Trâu, Điện Biên và Bản Chất. Doanh nghiệp cũng đặt mục tiêu phát triển 100GW năng lượng tái tạo toàn cầu trong 3 năm tới.

MCH: doanh thu thuần 10.584 tỷ đồng trong 4 tháng đầu năm 2026, tăng 16,6% so với cùng kỳ và vượt kế hoạch tăng trưởng năm 11-15%. Ngành gia vị dẫn đầu với 3.882 tỷ đồng, tăng 23%; thực phẩm tiện lợi đạt 3.069 tỷ đồng, tăng 11,2%. Hóa mỹ phẩm tăng mạnh 37,4% lên 810 tỷ đồng, trong khi đồ uống đóng chai đạt 1.556 tỷ đồng, tăng 7,7%. Nền tảng phân phối Retail Supreme tiếp tục là động lực tăng trưởng khi mở rộng mạng lưới lên khoảng 450.000 điểm bán, tăng 94% so với cùng kỳ.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
CTG	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
STB	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
HCM	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
VPB	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
VCB	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
MBB	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

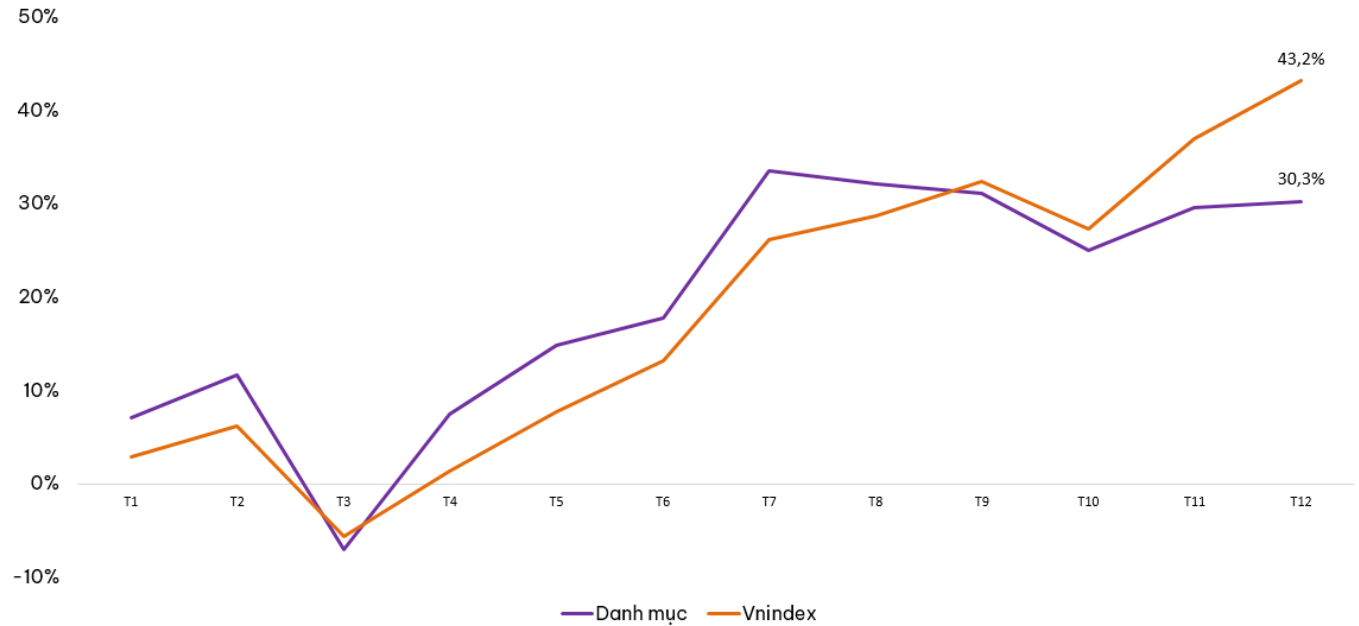
HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04.2026

[Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800–88.500	-5,13%
CTG	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300–36.800	-5,04%
GMD	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000–80.600	-6,12%
MSN	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100–82.500	-6,13%
VPB	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500–28.500	-6,72%
KDH	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000–26.950	-6,00%
MBB	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750–27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59–1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.